

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH S**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 03 năm 2023
V/v “tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH S

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo;

Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bách Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh S tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc “tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Tuấn Hải – sinh năm 1969

HKTT: tổ 51, Liên Phương, Minh Hòa, Lương Yên, tỉnh S

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị Ngọc Diệp - sinh năm 1974

HKTT: tổ 51, Liên Phương, Minh Hòa, Lương Yên, tỉnh S

Hiện nay đang ở Malaysia

(Ông Hải có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Diệp vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28/11/2022 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn ông Phạm Tuấn Hải trình bày: ông và bà Đinh Thị Ngọc Diệp tự nguyện đăng

ký kết hôn với nhau ngày 18/3/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Minh Hòa, Lương Yên, tỉnh S. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2002 bà Diệp đi xuất khẩu tại Malaysia, từ đó giữa vợ chồng ông bà thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Ông Hải đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đinh Thị Ngọc Diệp.

Về con chung: ông Phạm Tuấn Hải xác định vợ chồng có 01 con chung là anh Phạm Tiên Phong, sinh ngày 31/01/1999. Nay anh Phong đã trưởng thành nên Ông Hải không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: ông Phạm Tuấn Hải xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: ông Phạm Tuấn Hải tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Ông Phạm Tuấn Hải đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

Ông Phạm Tuấn Hải trình bày ông không biết địa chỉ cụ thể của bà Đinh Thị Ngọc Diệp ở Malaysia nên ông không thể cung cấp địa chỉ hiện nay của bà Diệp cho Tòa án được. Ông Hải đề nghị Tòa án xác minh địa chỉ của bà Diệp ở Malaysia thông qua anh Phạm Tiên Phong (con chung của Ông Hải, bà Diệp).

Anh Phạm Tiên Phong trình bày: Anh vẫn thường xuyên liên lạc với bà Đinh Thị Ngọc Diệp qua điện thoại nhưng không biết địa chỉ cụ thể của bà Diệp ở chỗ nào tại Malaysia, anh chỉ biết bà Diệp hiện đang ở Malaysia. Do vậy, anh không thể cung cấp được địa chỉ cụ thể hiện nay của bà Diệp tại Malaysia cho Tòa án. Anh Phạm Tiên Phong cũng đã nhận và thông báo về nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án cho bà Diệp được biết. Việc Ông Hải làm đơn xin ly hôn với bà Diệp, anh Phong có quan điểm: anh tôn trọng nguyện vọng của Ông Hải và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo đúng quy định trình tự của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Tuấn Hải. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Phạm Tuấn Hải ly hôn bà Đinh Thị

Ngọc Diệp. Về con chung: anh Phạm Tiên Phong nay đã thành niên, Ông Hải không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét. Về tài sản, công nợ chung: Ông Hải xác định vợ chồng không có, không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét. Về án phí: ông Phạm Tuấn Hải phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Phạm Tuấn Hải nộp đơn xin ly hôn bà Đinh Thị Ngọc Diệp tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Trong đơn xin ly hôn, Ông Hải trình bày hiện bà Diệp đang sống và làm việc tại Malaysia. Tại văn bản số 26314/QLXNC-P5 ngày 05/12/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an xác nhận: “Đinh Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 20/6/1974, đã xuất nhập cảnh 07 lần, lần xuất cảnh gần nhất ngày 10/9/2017, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước”. Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh S.

Ông Phạm Tuấn Hải vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm Tuấn Hải và bà Đinh Thị Ngọc Diệp kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, ông bà đăng ký kết hôn ngày 18/3/1998 tại Ủy ban nhân dân Minh Hòa, Lương Yên, tỉnh S. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa Ông Hải và bà Diệp Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa thuận, vợ chồng sống xa nhau thời gian dài nên tình cảm lạnh nhạt, không có sự quan tâm, chăm sóc, thương yêu nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Phạm Tuấn Hải đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đinh Thị Ngọc Diệp.

Bà Đinh Thị Ngọc Diệp hiện đang ở nước ngoài, ông Phạm Tuấn Hải chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của bà Đinh Thị Ngọc Diệp ở Việt Nam, không cung cấp được địa chỉ của bà Diệp ở nước ngoài cho Tòa án. Theo

yêu cầu của Ông Hải, Tòa án đã xác minh địa chỉ của bà Diệp ở nước ngoài thông qua con chung của Ông Hải, bà Diệp là anh Phạm Tiên Phong, sinh ngày 31/01/1999. Anh Phong cung cấp thông tin hiện tại anh vẫn thường xuyên liên lạc với bà Diệp nhưng không biết địa chỉ cụ thể của bà Diệp ở chỗ nào Malaysia, chỉ biết bà Diệp đang ở Malaysia. Do vậy, anh không thể cung cấp được địa chỉ cụ thể hiện nay của bà Diệp cho Tòa án được. Anh cũng nhất trí nhận và thông báo về nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án cho bà Diệp biết. Căn cứ Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng Ông Hải và bà Diệp đã không còn chung sống cùng với nhau, vợ chồng sống xa nhau đã một thời gian dài, không có sự quan tâm chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên việc ông Phạm Tuấn Hải đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đinh Thị Ngọc Diệp là có căn cứ phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó đề nghị xin ly hôn của Ông Hải được chấp nhận.

Về con chung: Từ những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định ông Phạm Tuấn Hải và bà Đinh Thị Ngọc Diệp có 01 con chung là anh Phạm Tiên Phong, sinh ngày 31/01/1999. Do anh Phong nay đã thành niên, Ông Hải không đề nghị Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy anh Phong hiện đã đủ khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: ông Phạm Tuấn Hải xác định không có và không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: ông Phạm Tuấn Hải phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 123 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238; khoản 1, 2 Điều 479 của

Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Tuấn Hải.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Phạm Tuấn Hải được ly hôn với bà Đinh Thị Ngọc Diệp.

[2] Về con chung: không đặt ra xem xét giải quyết do anh anh Phạm Tiên Phong, sinh ngày 31/01/1999 nay đã thành niên.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: ông Phạm Tuấn Hải phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận ông Phạm Tuấn Hải đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0000381 ngày 26/12/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh S.

[5] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: ông Phạm Tuấn Hải có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày; bà Đinh Thị Ngọc Diệp có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh S;
- Cục THADS tỉnh S;
- UBND xã Minh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Quốc Tuấn

